

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày: 22-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

Ông Cao Minh Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Chí Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Sơn P, sinh năm 1983, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Sơn P (chết) và bà Thạch Thị H (chết), anh ruột có 01 người sinh năm 1977; bị cáo có vợ tên: Kiên Thị Sóc K, sinh năm 1983 (đã ly hôn); con có 01 người sinh năm 2003; tiền án: 01 tiền án. Ngày 04/8/2017, bị cáo Sơn P bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sơn P 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Hiện nay, bị cáo Sơn P còn chưa đóng 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm; tiền sự: không; bị cáo có nhân thân xấu; (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

Ông Thạch Hoàng T, sinh năm 1990 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm z, phường x, thành phố t, tỉnh t.

Người làm chứng:

Ông Phan Thanh N, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm a, phường s, thành phố t, tỉnh t.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 08/6/2022 bị cáo Sơn P điều khiển xe đạp đi tìm tài sản để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Khi bị cáo P đạp xe đến trước cửa nhà của anh Thạch Hoàng T, sinh ngày 09/01/1990, địa chỉ tại khóm z, phường x, thành phố t, tỉnh t thì bị cáo P nhìn thấy có 01 cây mai vàng và 01 cây mai chiếu thủy của anh T trồng trong chậu để ở phía trước cửa nhà gần bờ kè sông Long Bình. Bị cáo quan sát thấy không có người quản lý tài sản nên bị cáo dùng tay nhổ 01 cây mai vàng ra khỏi chậu rồi dùng xe đạp chở đi tìm chỗ bán. Khi đến đoạn đường Điện Biên Phủ bên hông siêu thị Coop.mart Trà Vinh thuộc khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh thì gặp và bán cho một người thanh niên bán trái cây (không rõ lai lịch) với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Bán cây mai vàng xong, bị cáo quay lại tiếp tục nhổ cây mai chiếu thủy và chở đến bán cho người thanh niên đã mua cây mai vàng trước đó với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), khi mua người thanh niên không hỏi và bị cáo cũng không nói về nguồn gốc của 02 cây mai.

Sau khi phát hiện bị mất trộm 02 cây mai, anh Thạch Hoàng T đã đi tìm và được một người thanh niên bán hủ tiếu ở dốc cầu Long Bình 2 là anh Phan Thanh N (sinh ngày 15/11/1982, nơi thường trú: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh T) nói cho anh T biết rằng có nhìn thấy một người đàn ông mặc áo màu đỏ, đi xe đạp màu trắng chở lần lượt hai cây mai chạy về hướng siêu thị Coopmart Trà Vinh nên anh T đi tìm. Khi đến trước nhà máy tol Nguyễn Trinh thì anh T nhìn thấy bị cáo Sơn P là người có đặc điểm giống với người mà anh N nói nên gặp và yêu cầu bị cáo trả lại 02 cây mai đã lấy trộm nhưng bị cáo không thừa nhận nên anh T đã báo Công an phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh giải quyết thì bị cáo mới nhận đã lấy 02 cây mai và bị cáo chỉ cho anh T nơi bán 02 cây mai. Sau đó, anh T đi đến khu vực mà bị cáo nói đã bán 02 cây mai để tìm tài sản thì gặp người thanh niên nhận đã mua 02 cây mai do bị cáo đem đến bán và cho anh T biết tên là L. Lúc này L mới biết 02 cây mai mà L mua là mai của anh T bị mất trộm nên L đã trả lại 02 cây mai cho anh T, khi lấy lại được 02 cây mai thì anh T đem đến Công an phường 6 giao nộp để giải quyết.

Đặc điểm của 02 cây mai bị lấy trộm như sau: 01 cây mai vàng, loại Bonsai, hoành thân cây nơi rộng nhất là 10cm, chiều cao 50cm, tán lá rộng 70cm; 01 cây mai chiếu thủy, hoành thân cây nơi rộng nhất là 25cm, chiều cao 100cm, tán lá rộng 80cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự kết luận 02 cây mai mà Sơn P đã lấy trộm của anh Thạch Hoàng T có giá trị như sau: 01 cây mai vàng trị giá 500.000

đồng, 01 cây mai chiếu thủy có giá 1.000.000 đồng. Tổng giá trị hai cây mai: 1.500.000 đồng.

Qua xác minh được biết Sơn P có một tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 30/2017/HSST ngày 04/8/2017, thời gian thử thách 02 năm.

Căn cứ giấy xác nhận kết quả thi hành án số 477/GXN-CCTHADS ngày 29/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T xác nhận: Sơn P còn phải thi hành nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Do đó, tính đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 08/6/2022 thì Sơn P chưa được xóa án tích.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo (theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

- Những tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án: đối với người thanh niên tên L là người đã mua 02 cây mai từ bị cáo Sơn P, trong quá trình điều tra do không xác định được nhân thân, lai lịch của L nên Cơ quan điều tra chưa mời làm việc được. Khi nào mời làm việc được với L sẽ làm rõ, xử lý sau.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng;

Về đồ vật tạm giữ: 01 cây mai vàng loại bonsai, hoành thân cây nơi rộng nhất là 10cm, chiều cao 50cm, tán lá rộng 70cm; 01 cây mai chiếu thủy, hoành thân cây nơi rộng nhất là 25cm, chiều cao 100cm, tán lá rộng 80cm. Ngày 09/6/2022 Công an phường 6 đã giao lại 02 cây mai trên cho chủ sở hữu là anh Thạch Hoàng T để chăm sóc, bảo quản.

Việc xử lý vật chứng: Ngày 17/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại 01 cây mai vàng loại bonsai, hoành thân cây nơi rộng nhất là 10cm, chiều cao 50cm, tán lá rộng 70cm; 01 cây mai chiếu thủy, hoành thân cây nơi rộng nhất là 25cm, chiều cao 100cm, tán lá rộng 80cm cho chủ sở hữu là anh Thạch Hoàng T.

- Phần dân sự: Do bị hại là anh Thạch Hoàng T đã nhận lại được tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại Bản cáo trạng số: 53/CT-VKS-HS ngày 31/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Sơn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Sơn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vụ đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sơn P từ 01 năm đến 02 năm tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Sơn P đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, vào khoảng 21 giờ ngày 08/6/2022, bị cáo Sơn P điều khiển xe đạp đi đến trước cửa nhà anh Thạch Hoàng T thuộc khóm z, phường x, thành phố t, tỉnh t lấy trộm: 01 cây mai vàng loại bonsai, hoành thân cây nơi rộng nhất là 10cm, chiều cao 50cm, tán lá rộng 70cm; 01 cây mai chiếu thủy, hoành thân cây nơi rộng nhất là 25cm, chiều cao 100cm, tán lá rộng 80cm, trị giá hai cây mai là: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đem bán cho một người thanh niên tên L (không rõ địa chỉ) được 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sơn P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Sơn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo đã có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nay bị cáo tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thành thật khai báo, giúp Cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Mặt khác, hiện bị cáo đang bị nhiễm HIV giai đoạn cuối. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Thạch Hoàng T đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu và xin vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 cây mai vàng và 01 cây mai chiếu thủy Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại anh Thạch Hoàng T xong.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sơn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sơn Phúc 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Thạch Hoàng T không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Sơn P nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Phiên tòa sơ thẩm được diễn ra theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện Châu Thành (với sự hỗ trợ của ông Nguyễn Phước H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ